

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận
“Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” giai đoạn 2013 - 2015
và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHONG TRÀO TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT
XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA TỈNH**

Căn cứ Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

Căn cứ Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 12/9/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng Ban vận động “Xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” (Giám đốc Sở Xây dựng) tại Tờ trình số 194/TTr-SXD ngày 15/3/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” giai đoạn 2013 -2015 và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông (bà): Thường trực Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch); Trưởng các Ban vận động: Sở Xây dựng, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh; Sở Nội vụ; các thành viên Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh; Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTGTU;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các phòng: VX, KTN, KTTH;
- Lưu: VT (T-04-2013).



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Huy Phong

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 470/QĐ-BCĐ ngày 28/3/2013 của Trưởng Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo các tiêu chí văn hóa trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các tiêu chí về phát triển văn hóa nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

2. Đối tượng áp dụng

- Các xã trong phạm vi toàn tỉnh Bình Phước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Điều 2. Mục đích, hình thức khen thưởng; kinh phí khen thưởng cho những cá nhân, gia đình và tổ chức có công đóng góp cho việc xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

Theo quy định hiện hành của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp Trung ương.

Điều 3. Nguyên tắc xét và điều kiện được xét, đề nghị công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

1. Nguyên tắc xét:

- a) Không đăng ký thi đua, không được xét công nhận.
- b) Công nhận phải đúng với thành tích đạt được.

c) Đảm bảo khách quan, chính xác, công khai, dân chủ từ cơ sở; công bằng, kịp thời và đúng thẩm quyền; trên cơ sở tự nguyện, tự giác, đoàn kết và cùng phát triển.

d) Kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

2. Điều kiện được đề nghị công nhận:

a) Phải đạt từ 90 điểm trở lên (theo các tiêu chuẩn quy định tại Quy định này) mới được xét, đề nghị công nhận.

b) Nếu đề xảy ra một trong những trường hợp sau thì không xét và đề nghị công nhận:

- Có tổ chức trong hệ thống chính trị của xã không đạt danh hiệu trong sạch - vững mạnh.

- Không hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội được UBND huyện, thị xã phân bổ.

- Không đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” theo quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

- Không tổ chức ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc hàng năm.

- Phát sinh trường hợp xây dựng không giấy phép kể từ ngày đăng ký “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”. Ngoại trừ các trường hợp xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, tình đồng đội, cho người nghèo khó khăn về nhà ở, gia đình theo diện chính sách.

- Có án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng do người địa phương gây ra.

- Có tệ nạn ma túy, mại dâm trên địa bàn xã.

- Đề xảy ra cháy, nổ nghiêm trọng trên địa bàn xã.

- Đề tình trạng ô nhiễm môi trường kéo dài trên địa bàn xã.

c) Thời gian đăng ký xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” từ hai (2) năm trở lên (công nhận lần đầu); năm (5) năm trở lên (công nhận lại).

Điều 4. Thẩm quyền, thời hạn và mẫu giấy công nhận

1. “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” do Chủ tịch UBND huyện, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) công nhận; được thực hiện hai (02) năm đối với công nhận lần đầu và năm (05) năm đối với công nhận lại.

2. Mẫu Giấy công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, theo mẫu số 01 và số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của cấp nào, cấp đó dự toán đưa vào ngân sách Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (Ban chỉ đạo) hàng năm. Kinh phí được cấp chỉ cho các hoạt động chủ yếu: Hội nghị triển khai, tuyên truyền, in ấn tài liệu, giấy công nhận, tập huấn nghiệp vụ, kiểm tra, khen thưởng và sơ kết, tổng kết.

- Đối với cấp tỉnh: Ban vận động cuộc vận động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” lập dự toán kinh phí để Ban chỉ đạo tỉnh chi cho cuộc vận động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” từ 80 đến 90 triệu đồng/năm.

- Đối với cấp huyện: Ban chỉ đạo huyện yêu cầu Phòng Văn hóa - Thông tin lập dự toán kinh phí để Ban chỉ đạo cấp huyện chi cho cuộc vận động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” từ 40 đến 50 triệu đồng/năm.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Tiêu chuẩn “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

1. Giúp nhau phát triển kinh tế (6 điểm)

- Hoàn thành các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội được cấp huyện phân bổ (2 điểm).

- Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, góp phần xóa hộ đói; giảm hộ nghèo trong xã xuống dưới mức bình quân chung của tỉnh (1 điểm).

- Có 100% hộ gia đình (làm nông nghiệp) trong xã, mỗi năm tối thiểu hai (2) lần được Ban điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các hộ gia đình những kiến thức khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp nhằm triển khai phần Quy hoạch sản xuất thuộc đề án quy hoạch xã nông thôn mới (1 điểm).

- Có từ 70% hộ gia đình trở lên tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế (1 điểm).

- UBND cấp huyện phải phân bổ nguồn lực đầu tư vốn, khoa học - công nghệ và đào tạo nghề cho lao động nông thôn (1 điểm).

2. Xây dựng, nâng cao chất lượng văn hóa sống ở thôn, ấp và tương đương (8 điểm)

Dựa trên nền tảng chất lượng “Gia đình văn hóa” của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, mỗi thôn, ấp hoặc tương đương phải cùng với xã phấn đấu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có trên 80% số thôn, ấp và tương đương của xã được công nhận là thôn, ấp văn hóa từ 2 năm trở lên (6 điểm). Trong đó, mỗi thôn, ấp hoặc tương đương phải có tối thiểu:

+ 60% hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 3 năm trở lên.

+ 70% hộ gia đình cải tạo được vườn tạp, không để đất hoang, khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp.

+ 15% hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.

- Có từ 50% thôn, ấp trở lên được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa” liên tục từ 5 năm trở lên (2 điểm).

3. Các tiêu chí về thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở (9 điểm)

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã cơ bản có cơ sở vật chất, trang thiết bị; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phục vụ nhân dân nói chung, thanh thiếu niên và trẻ em nói riêng (1 điểm).

- 100% thôn, ấp và tương đương có Nhà Văn hóa - Khu thể thao. Trong đó, 50% Nhà Văn hóa - Khu thể thao được đầu tư cơ bản đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phần đầu có đủ cơ sở vật chất để đào tạo, bồi dưỡng về thể chất cũng như văn hóa, tinh thần cho người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, thanh thiếu niên, trẻ em và người cao tuổi (2 điểm).

- Mỗi thôn, ấp hoặc tương đương phải thành lập và duy trì ít nhất một đội văn nghệ hoạt động thường xuyên (1 điểm) và một đội thể thao hoạt động thường xuyên (1 điểm).

- Hàng năm phải tổ chức ít nhất một Hội thi thể thao (2 điểm) và một Hội thi văn nghệ quần chúng (2 điểm) cấp xã cho các đối tượng là đại diện thôn, ấp hoặc tương đương tham gia.

4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn và tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau đây (66 điểm):

- Đảm bảo ổn định an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn (2 điểm).

- Quản lý xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt (11 điểm), chia ra:

+ Không có trường hợp xây dựng khi chưa được cấp giấy phép xây dựng (2 điểm).

+ Không có trường hợp xây dựng sai phép (2 điểm)

+ Không có trường hợp lấn chiếm hành lang lộ giới (2 điểm)

+ Không có trường hợp lấn chiếm hành lang bảo vệ sông, suối (2 điểm)

- + Không có trường hợp lấn chiếm kênh, rạch (1 điểm)
- + Không có trường hợp lấn chiếm ao, hồ (1 điểm)
- + Không để cỏ, rác làm mất mỹ quan nông thôn, che khuất tầm nhìn người đi đường tại các trục đường chính của xã (1 điểm)

- Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã đăng ký thực hiện “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” phải xây dựng Chương trình công tác hàng năm và 3 năm, thông qua Ban chỉ đạo cấp huyện trước khi phê duyệt để thực hiện (4 điểm).

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã phải đạt những tiêu chí sau (16 điểm):

+ Có trên 60% các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã được công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa” (1 điểm), “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa” (2 điểm)

+ Có trên 60% các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã được công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” (2 điểm).

+ Các tổ chức trong hệ thống chính trị của xã: Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch - vững mạnh (3 điểm), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (3 điểm) và 100% các đoàn thể đạt danh hiệu xuất sắc (3 điểm), tập thể Ban Công an xã hàng năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên (2 điểm).

- Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (2 điểm).

- Chương trình cải cách hành chính (1 điểm).

- Trên 70% thôn, ấp và tương đương đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” theo quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an. Đặc biệt phải có 75% hộ gia đình trở lên thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định của pháp luật (3 điểm).

- Xã lành mạnh không có tệ nạn ma túy (3 điểm).

- Xã lành mạnh không có tệ nạn mại dâm (3 điểm).

- Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn (2 điểm). Phần đầu đạt trên 85% gia đình không có bạo lực (2 điểm).

- Tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào từ thiện xã hội, đền ơn đáp nghĩa, chương trình an sinh xã hội do tỉnh và cấp huyện phát động (1 điểm); không có hộ tái nghèo (1 điểm), từng bước “giảm hộ nghèo, tăng hộ khá” theo tiêu chí của tỉnh (1 điểm).

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung liên quan “Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới” trong Kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới”;

phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” thuộc phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020 đã được Ban chỉ đạo phê duyệt (12 điểm):

+ Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác xây dựng mối quan hệ, giao tiếp - ứng xử văn minh, lịch sự nơi công cộng (4 điểm).

+ Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác chấp hành pháp luật về an toàn giao thông (4 điểm)

+ Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường sống của chính mình ngày càng xanh - sạch - đẹp. Có 100% thôn, ấp và tương đương có tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định. Xã phối hợp tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường; nghĩa trang xã, thôn, ấp được xây dựng và quản lý theo quy hoạch (4 điểm).

- Tổ chức các hoạt động “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” vào ngày 19 tháng 8 hàng năm (2 điểm).

5. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của tỉnh (11 điểm).

- Có 100 % thôn, ấp hoặc tương đương, mỗi năm tối thiểu bốn (4) lần được tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân về các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước và các quy định của các cấp chính quyền địa phương để người dân hiểu và thực hiện. Trong đó, mỗi thôn, ấp hoặc tương đương phải có tối thiểu 90% người dân được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương (2 điểm).

- Có trên 90% thôn, làng, ấp, Bản văn hóa vận động được nhân dân đóng góp xây dựng mới, nâng cấp hoặc sửa chữa các công trình công cộng, cầu, đường phục vụ lợi ích cộng đồng dân cư của xã. Trong đó, mỗi thôn, ấp hoặc tương đương phải có tối thiểu 80% hộ gia đình nông dân tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới (2 điểm).

- Có 100% thôn, ấp và tương đương trong xã tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới (2 điểm).

- 100% thôn, ấp và tương đương xây dựng, thực hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, quy chế dân chủ ở cơ sở (2 điểm); không có khiếu kiện đông người, trái pháp luật (1 điểm)

- 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được xây dựng theo quy hoạch và quản lý theo pháp luật; không tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại (2 điểm).

Điều 7. Quy định cộng điểm và trừ điểm:

- Xây dựng các tuyến đường văn minh nông thôn: không để cỏ, rác làm mất mỹ quan nông thôn, che khuất tầm nhìn người đi đường thì được cộng 5 điểm/tuyến; không có tuyến nào trừ 5 điểm.

- Trồng, chăm sóc cây xanh trên các tuyến đường trong xã thì được cộng 3 điểm/tuyến; không có tuyến đường nào trừ 5 điểm.

- Cứ mỗi trường hợp xây dựng khi chưa được cấp giấy phép xây dựng trừ 2 điểm (trừ các trường hợp xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, tình đồng đội, cho người nghèo khó khăn về nhà ở, gia đình theo diện chính sách thì không bị trừ điểm)

- Cứ mỗi trường hợp xây dựng sai phép trừ 1 điểm.

- Cứ mỗi trường hợp lấn chiếm hành lang lộ giới trừ 1 điểm

- Cứ mỗi trường hợp lấn chiếm hành lang bảo vệ sông, suối trừ 1 điểm

- Cứ mỗi trường hợp lấn chiếm kênh, rạch trừ 1 điểm

- Cứ mỗi trường hợp lấn chiếm ao, hồ trừ 1 điểm.

- Cứ mỗi trường hợp khiếu kiện đông người trừ 3 điểm.

- Cứ mỗi cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch có tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại trừ 2 điểm

- Cứ mỗi thôn, ấp và tương đương không xây dựng, không thực hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, quy chế dân chủ ở cơ sở trừ 2 điểm.

- Không có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác xây dựng mối quan hệ, giao tiếp - ứng xử văn minh, lịch sự nơi công cộng trừ 5 điểm.

- Không có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác chấp hành pháp luật về an toàn giao thông trừ 5 điểm.

- Không có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường sống của chính mình ngày càng xanh - sạch - đẹp trừ 5 điểm.

- Không tổ chức các hoạt động “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” vào ngày 19/8 hàng năm trừ 3 điểm.

- Các địa phương không có cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn thì không tính điểm cộng, điểm trừ mà đương nhiên được hưởng số điểm theo quy định.

Điều 8. Trình tự, hồ sơ xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

1. Đăng ký:

- Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tổ chức Lễ phát động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” trên địa bàn cấp huyện; phổ biến tiêu chuẩn công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; xây dựng biểu mẫu đăng ký, hướng dẫn các xã đăng ký xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

- Trưởng Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã đăng ký xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” với UBND cấp huyện thông qua Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện.

2. Trình tự xét, chấm điểm và công nhận (*Bảng điểm kèm theo Quy định này*):

- Bước 1: Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã họp và thông qua báo cáo thành tích xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” sau đó thống nhất chấm điểm cho từng tiêu chuẩn (theo cột điểm do Ban chỉ đạo xã chấm) trên cơ sở đã tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

- Bước 2: Hồ sơ “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” kèm theo bảng điểm do Ban chỉ đạo xã tự chấm gửi về UBND xã, Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm chấm điểm cho từng tiêu chuẩn (theo cột điểm do Chủ tịch UBND xã chấm)

- Bước 3: Hồ sơ “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” kèm theo bảng điểm do Ban chỉ đạo, Chủ tịch UBND xã chấm gửi về Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện, Ban chỉ đạo cấp huyện có trách nhiệm chấm điểm cho từng tiêu chuẩn (theo cột điểm do Ban chỉ đạo cấp huyện chấm) sau khi đã tổ chức kiểm tra, thẩm định kết quả thực hiện (có biên bản kiểm tra).

- Bước 4: Hồ sơ “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” kèm theo bảng điểm do Ban chỉ đạo xã, Chủ tịch UBND xã và Ban chỉ đạo cấp huyện chấm gửi về UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm chấm điểm cho từng tiêu chuẩn (theo cột điểm do Chủ tịch UBND huyện chấm), sau đó gửi lại hồ sơ cho Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện.

- Bước 5: Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện:

+ Chịu trách nhiệm tính điểm trung bình của 4 cột và ghi vào cột điểm trung bình. Kết quả cuối cùng này đạt tối thiểu 90 điểm thì được xem xét và đề nghị được công nhận.

+ Phối hợp với bộ phận Thi đua - Khen thưởng cùng cấp, trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định công nhận, công nhận lại và cấp Giấy công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

3. Hồ sơ đề nghị công nhận:

a) Báo cáo thành tích xây dựng có xác nhận của Chủ tịch UBND xã:

+ Báo cáo hai (2) năm (công nhận lần đầu) kèm theo các bảng chấm điểm theo quy định.

+ Báo cáo năm (5) năm (công nhận lại) kèm theo các bảng chấm điểm theo quy định.

b) Bản đăng ký xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

c) Văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

d) Bảng điểm theo mẫu (đã được các bên chấm điểm);

đ) Nghị quyết của Đảng bộ xã về xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

e) Biên bản kiểm tra của Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện;

g) Biên bản làm việc giữa Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện và bộ phận Thi đua - Khen thưởng cùng cấp;

h) Văn bản đề nghị của Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện.

4. Số bộ hồ sơ cần nộp là một (01) bộ, nộp trực tiếp tại UBND cấp huyện. Thời hạn giải quyết hồ sơ là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ; đối với những trường hợp phải đi kiểm tra thực tế thì thời hạn giải quyết là 15 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Căn cứ hồ sơ đề nghị của Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, kèm theo Giấy công nhận; trường hợp không công nhận, phải có văn bản trả lời UBND xã và nêu rõ lý do chưa công nhận.

Điều 9. Khen thưởng

1. Cá nhân, gia đình và tổ chức có công đóng góp cho việc xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” được Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, khen thưởng; mức khen thưởng do các địa phương quyết định căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn lực xã hội hóa.

2. “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” đạt thành tích xuất sắc được cấp có thẩm quyền khen thưởng và đề nghị khen theo quy định hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quy định này được áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các Phòng Văn hóa – Thông tin, Ban chỉ đạo cấp huyện triển khai thực hiện Quy định này.

3. Căn cứ kết quả bình xét, kiểm tra đánh giá hàng năm thông qua các điểm số, các xã vi phạm những quy định của Quyết định này, sẽ không được công nhận lại; những trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị Chủ tịch UBND cấp huyện thu hồi Giấy công nhận.

4. Thời gian thực hiện:

- Từ ngày 15/10 đến 15/11 hàng năm: Ban chỉ đạo xã, Chủ tịch UBND xã tổ chức kiểm tra thực tế và chấm điểm.

- Từ ngày 15/11 đến 25/11 hàng năm: Ban chỉ đạo cấp huyện, Chủ tịch UBND huyện tổ chức kiểm tra thực tế và chấm điểm.

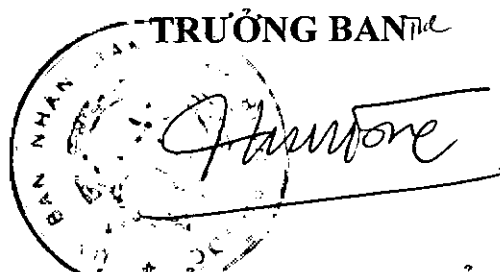
- Từ ngày 25/11 đến 5/12 hàng năm: Ban chỉ đạo cấp huyện, phối hợp bộ phận Thi đua - Khen thưởng cùng cấp chấm điểm, họp xét và trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định công nhận.

- Chậm nhất ngày 10/12 hàng năm, Ban chỉ đạo cấp huyện phải gửi báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ trong năm và phương hướng nhiệm vụ của năm tiếp theo về Sở Xây dựng, Trưởng Ban vận động cuộc vận động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” để Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh.

5. Kiểm tra, giám sát và đôn đốc:

Khi xét thấy cần thiết, Sở Xây dựng, Trưởng Ban vận động cuộc vận động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” quyết định thành lập tổ công tác để kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện quy định này. Thành phần tổ công tác là các thành viên Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, thành viên Ban vận động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” và các chuyên viên giúp việc của Ban vận động.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban vận động cuộc vận động “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” để Ban vận động nghiên cứu, tham mưu Ban chỉ đạo tỉnh chỉnh sửa, bổ sung phù hợp./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Huy Phong

BẢNG CHẤM ĐIỂM
“XÃ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI” GIAI ĐOẠN 2013 – 2015 VÀ
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
(Ban hành kèm theo Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước)

Nội dung chấm điểm	Thang điểm quy định	BCĐ xã chấm	Chủ tịch UBND xã chấm	BCĐ cấp huyện chấm	Chủ tịch UBND cấp huyện chấm	Điểm trung bình
I. Tên các tiêu chuẩn						
1. Giúp nhau phát triển kinh tế	6					
- Hoàn thành các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội được cấp huyện phân bổ	2					
- Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, góp phần xóa hộ đói; giảm hộ nghèo trong xã xuống dưới mức bình quân chung của tỉnh	1					
- Có 100% hộ gia đình (làm nông nghiệp) trong xã, mỗi năm tối thiểu hai (2) lần được Ban điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các hộ gia đình những kiến thức khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp nhằm triển khai phần Quy hoạch sản xuất thuộc đồ án quy hoạch xã nông thôn mới	1					
- Có từ 70% hộ gia đình trở lên tham gia phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức hợp tác đa dạng mà nòng cốt là hợp tác xã. Khuyến khích phát triển các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh với sở hữu hỗn hợp..., thúc đẩy xã hội hóa sản xuất kinh doanh và sở hữu	1					
- UBND cấp huyện phải có chủ trương đầu tư vốn, khoa học công nghệ và đào tạo nghề cho lao động nông thôn	1					



2. Xây dựng, nâng cao chất lượng văn hóa sống ở Thôn, Ấp và tương đương	8					
- Có trên 80% số Thôn, Ấp và tương đương của xã được công nhận là Thôn, Ấp văn hóa từ 2 năm trở lên. Trong đó, mỗi Thôn, Ấp hoặc tương đương phải có tối thiểu:	6					
+ 60% hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 3 năm trở lên.	2					
+ 70% hộ gia đình cải tạo được vườn tạp, không để đất hoang, khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp.	2					
+ 15% hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	2					
- Có từ 50% thôn, làng, ấp, bản trở lên được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương liên tục từ 5 năm trở lên	2					
3. Các tiêu chí về thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở	9					
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã cơ bản có cơ sở vật chất, trang thiết bị; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phục vụ nhân dân nói chung, thanh thiếu niên và trẻ em nói riêng	1					
- 100% thôn, ấp và tương đương có Nhà Văn hóa - Khu thể thao. Trong đó, 50% Nhà Văn hóa - Khu thể thao được đầu tư cơ bản đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Phần đầu có đủ cơ sở vật chất để đào tạo, bồi dưỡng về thể chất cũng như văn hóa, tinh thần cho người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, thanh thiếu niên, trẻ em và người cao tuổi	2					
- Mỗi Thôn, Ấp hoặc tương đương phải thành lập và duy trì ít nhất	2					
+ một (1) đội văn nghệ hoạt động thường xuyên	1					
+ 01 đội thể thao hoạt động thường xuyên	1					



- Hàng năm phải tổ chức ít nhất một (1) Hội thi thể thao cấp xã cho các đối tượng là đại diện Thôn, Ấp hoặc tương đương tham gia.	2					
- Hàng năm phải tổ chức ít nhất một (1) Hội thi văn nghệ quần chúng cấp xã cho các đối tượng là đại diện Thôn, Ấp hoặc tương đương tham gia.	2					
4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn và Tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau đây	66					
- Đảm bảo ổn định an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn	2					
- Quản lý xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt:	11					
+ Không có trường hợp xây dựng khi chưa được cấp giấy phép xây dựng	2					
+ Không có trường hợp xây dựng sai phép	2					
+ Không có trường hợp lấn chiếm hành lang lộ giới	2					
+ Không có trường hợp lấn chiếm hành lang bảo vệ sông, suối	2					
+ Không có trường hợp lấn chiếm kênh, rạch	1					
+ Không có trường hợp lấn chiếm ao, hồ	1					
+ Không để cỏ, rác làm mất mỹ quan nông thôn, che khuất tầm nhìn người đi đường tại các trục đường chính của xã	1					
- Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã đăng ký thực hiện “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” phải xây dựng Chương trình công tác hàng năm và 3 năm, thông qua Ban chỉ đạo cấp huyện trước khi phê duyệt để thực hiện	4					
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã phải đạt những tiêu chí sau:	16					
+ Có trên 60% các cơ quan đóng trên địa bàn xã được công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”	1					
+ Có trên 60% các đơn vị đóng trên địa bàn xã được công nhận “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”	2					
+ Có trên 60% các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã được công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	2					



+ Các tổ chức trong hệ thống chính trị của xã:					
Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch - vững mạnh	3				
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đạt danh hiệu xuất sắc	3				
100% các đoàn thể đạt danh hiệu xuất sắc	3				
Tập thể Ban Công an xã hàng năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên	2				
- Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	2				
- Chương trình cải cách hành chính	1				
- Trên 70% Thôn, Ấp và tương đương đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” theo quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Bộ Công an. Đặc biệt phải có 75% hộ gia đình trở lên thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định của pháp luật	3				
- Xã lãnh mạnh không có tệ nạn ma túy	3				
- Xã lãnh mạnh không có tệ nạn mại dâm	3				
- Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn	2				
- Phân đấu đạt trên 85% gia đình không có bạo lực	2				
- Tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào từ thiện xã hội, đền ơn đáp nghĩa, chương trình an sinh xã hội do tỉnh và cấp huyện phát động	1				
- Không có hộ tái nghèo	1				
- Từng bước “giảm hộ nghèo, tăng hộ khá” theo tiêu chí của tỉnh	1				
- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung liên quan “Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới” trong Kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” thuộc phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020 đã được Ban chỉ đạo phê duyệt:	12				
+ Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác xây dựng mối quan hệ, giao	4				



tiếp - ứng xử văn minh, lịch sự nơi công cộng						
+ Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác chấp hành pháp luật về an toàn giao thông	4					
+ Có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường sống của chính mình ngày càng Xanh – Sạch – Đẹp. Có 100% Thôn, Ấp và tương đương có tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định. Xã phối hợp tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường; nghĩa trang xã, thôn, ấp được xây dựng và quản lý theo quy hoạch	4					
- Tổ chức các hoạt động “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” vào ngày 19 tháng 8 hàng năm	2					
5. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của tỉnh	11					
- Có 100 % thôn, ấp hoặc tương đương, mỗi năm tối thiểu bốn (4) lần được Ban vận động xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân về các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước và các quy định của các cấp chính quyền địa phương để người dân hiểu và thực hiện. Trong đó, mỗi Thôn, Ấp hoặc tương đương phải có tối thiểu 90% người dân được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương	2					
- Có trên 90% Thôn, Làng, Ấp, Bản văn hóa vận động được nhân dân đóng góp xây dựng mới, nâng cấp hoặc sửa chữa các công trình công cộng, cầu, đường phục vụ lợi ích cộng đồng dân cư của xã. Trong đó, mỗi Thôn, Ấp hoặc tương đương phải có tối thiểu 80% hộ gia đình nông dân tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới	2					
- Có 100% Thôn, Ấp và tương đương trong xã tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới	2					
- 100% khu phố, khu dân cư và tương đương xây dựng, thực	2					

hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, quy chế dân chủ ở cơ sở						
- Không có khiếu kiện đông người, trái pháp luật	1					
- 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được xây dựng theo quy hoạch và quản lý theo pháp luật; không tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại	2					
II. Số điểm thưởng						
- Số tuyến đường văn minh nông thôn (không để cỏ, rác làm mất mỹ quan nông thôn, che khuất tầm nhìn người đi đường):	+ 5 điểm/ 01 tuyến					
- Số tuyến đường trong xã được trồng, chăm sóc cây xanh:	+ 3 điểm/ 01 tuyến					
III. Số điểm trừ						
- Không có tuyến đường văn minh nông thôn nào	- 5 điểm					
- Không có tuyến đường nào được trồng cây xanh	- 5 điểm					
- Số trường hợp xây dựng khi chưa được cấp giấy phép xây dựng (trừ các trường hợp xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, tình đồng đội, cho người nghèo khó khăn về nhà ở, gia đình theo diện chính sách thì không bị trừ điểm) :	- 2 điểm/ 01 trường hợp					
- Số trường hợp xây dựng sai phép:	- 1 điểm/ 01 trường hợp					
- Số trường hợp lấn chiếm hành lang lộ giới:	- 1 điểm/ 01 trường hợp					
- Số trường hợp lấn chiếm hành lang bảo vệ sông, suối:	- 1 điểm/ 01 trường hợp					
- Số trường hợp lấn chiếm kênh, rạch:	- 1 điểm/ 01 trường hợp					
- Số trường hợp lấn chiếm ao, hồ:	- 1 điểm/ 01 trường hợp					



- Số trường hợp khiếu kiện đông người:.....	- 3 điểm/ 01 trường hợp					
- Số cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch có tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại	- 2 điểm/ 01 trường hợp					
- Số thôn, ấp và tương đương không thực hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, quy chế dân chủ ở cơ sở:.....	- 2 điểm/ 01 trường hợp					
- Không có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác xây dựng mối quan hệ, giao tiếp - ứng xử văn minh, lịch sự nơi công cộng	- 5 điểm					
- Không có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác chấp hành pháp luật về an toàn giao thông	- 5 điểm					
- Không có chiến dịch tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường sống của chính mình ngày càng Xanh – Sạch – Đẹp	- 5 điểm					
- Không tổ chức các hoạt động “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” vào ngày 19 tháng 8 hàng năm	- 3 điểm					
Tổng Cộng						

Ban chỉ đạo xã

Chủ tịch UBND xã

Ban chỉ đạo cấp huyện

Chủ tịch UBND cấp huyện

Phòng Văn hóa – Thông tin

